HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 161 /NQ - HĐND	*Kbang, ngày 28 tháng 12 năm 2020*

NGHỊ QUYẾT
Về phân bổ nguồn vốn đầu tư, vốn kết dư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KBANG KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 279/QĐ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 278/QD-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh khóa XI kỳ họp thứ mười sáu về phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 cho các huyện, thị xã, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét Tờ trình số 166/TTr-UBND ngày 18/12/2020 của UBND huyện *về đề nghị phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư, vốn kết dư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2021*; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phân bổ nguồn vốn đầu tư, vốn kết dư và vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư năm 2021 như nội dung Tờ trình số 166/TTr-UBND ngày 18/12/2020 của UBND huyện, cụ thể như sau:

Tổng nguồn kinh phí phân bổ 38.206 triệu đồng (*bằng chữ: Ba mươi tám tỷ, hai trăm lẻ sáu triệu đồng chẵn*).

Trong đó:

- Nguồn xây dựng cơ bản tập trung: 23.226 triệu đồng.
- Nguồn thu tiền sử dụng đất: 5.880 triệu đồng.

- Nguồn kết dư năm 2020 chuyển sang năm 2021: 2.100 triệu đồng.
- Nguồn chỉnh trang đô thị và kiến thiết thị chính: 7.000 triệu đồng.

(chi tiết có biểu 01, 02 kèm theo)

Điều 2. Giao UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện khóa VII, kỳ họp thứ Mười lăm thông qua ngày 25/12/2020 và có hiệu lực từ ngày ký./.

***Nơi nhận*:**
- TT HĐND tỉnh;
- TT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- TT UBND huyện;
- TT UBMTTQ huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Cơ quan liên quan;
- Lưu VT, VP.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN K'BANG T. GIA LAI

Trương Văn Đạt

Biểu số 01

NGUỒN XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG, NGUỒN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ NGUỒN KẾT DƯ NGÂN SÁCH

(Kèm theo Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (tr.VNĐ)	Dự kiến nhu cầu bố trí vốn	Kế hoạch vốn năm 2021			Nguồn kết dư năm 2020 chuyển sang hoặc bố trí vốn năm 2022	Ghi chú
							Tổng vốn	Nguồn xây dựng cơ bản tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất		
A	B	C	D	E	1	2=3+6	3=4+5+6	4	5	6	
	Tổng cộng				**31.206,0**	**31.206,0**	**29.106,0**	**23.226,0**	**5.880,0**	**2.100,0**	
I	**Nguồn XDCB tập trung, kết dư**				**25.326,0**	**25.326,0**	**23.226,0**	**23.226,0**	**-**	**2.100,0**	
1	Trường PTDTBT tiểu học Lê Văn Tám	xã Krong	Nhà hiệu bộ, nhà chức năng công trình cấp III, 2 tầng, diện tích xây dựng 250m2, diện tích sàn 483m2; Nhà ở bán trú: công trình cấp III, 2 tầng, diện tích xây dựng 188m2, diện tích sàn 365m2+ hạng mục phụ	2021	4.500,0	4.500,0	4.500,0	4.500,0			
2	Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai	TT Kbang	Nhà học chức năng công trình cấp III, 2 tầng, diện tích xây dựng 266m2, diện tích sàn 518m2+ các hạng mục phụ	2021	3.000,0	3.000,0	3.000,0	3.000,0			
3	Sữa chữa nâng cấp trụ sở UBND; hạng mục: Sân đường đi, nhà để xe	Thị trấn Kbang	Lát đá bazan mặt sân trụ sở UBND. Trên cơ sở tận dụng mặt sân BTXM cũ tiến hành lát đá bazan khò lửa KT(30x60x3)cm trên toàn phạm vi diện tích thiết kế. Diện tích khoảng 1.300m2. Thay thế bằng bó vỉa bồn hoa bằng đá bazan KT(15x30x L)cm, vát đỉnh 2cm.	2021	1.600,0	1.600,0	1.600,0	1.600,0			
4	Nâng cấp mở rộng Đường Giải Phóng, TT Kbang (đ Quang Trung- Ngô Mây)	Thị trấn Kbang	L=468,14m; Trên cơ sở tận dụng mặt đường cũ, mặt đường sau khi thiết kế mở rộng đạt Bm=7.0m (Kể cả đan rãnh), kết cấu mặt đường bằng BTN+ bó vỉa, đan rãnh, vỉa hè, hố trồng cây, hệ thống thoát nước và an toàn giao thông.	2021	3.226,0	3.226,0	3.226,0	3.226,0			

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (tr.VNĐ)	Dự kiến nhu cầu bố trí vốn	Kế hoạch vốn năm 2021			Nguồn kết dư năm 2020 chuyển sang hoặc bố trí vốn năm 2022	Ghi chú
							Tổng vốn	Nguồn xây dựng cơ bản tập trung	Nguồn thu tiền sử dụng đất		
5	Nâng cấp mở rộng dường Lê Văn Tám (đoạn Lê Lợi- cầu Lê Văn Tám)	Thị trấn Kbang	Tổng chiều dài, L=1.260m; Mặt đường, trên cơ sở tận dụng mặt đường cũ rộng Bmặt=5.50m, cạp lề mở rộng mỗi bên đạt tổng bề rộng mặt đường B=10.50m (kể đan rãnh), kết cấu bằng BTXM, láng nhựa tăng cường 2 lớp trên toàn bộ mặt đường; bó vỉa, đan rãnh; vỉa hè bằng gạch Tezero; hố trồng cây; hệ thống thoát nước và an toàn giao thông.	2021-2022	13.000,0	13.000,0	10.900,0	10.900,0		2.100,0	
II	**Nguồn thu tiền sử dụng đất**				**5.880**	**5.880**	**5.880**	**-**	**5.880**	**-**	
1	Chi đối ứng Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông theo chủ trương của tỉnh			2021	3.870	3.870	3.870,0		3.870		
2	Trích 10% đo đạt			2021	430	430	430,0		430		
3	Chi bồi thường			2021	1.580	1.580	1.580,0		1.580		

NGUỒN KIẾN THIẾT THỊ CHÍNH VÀ CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ

(Kèm theo Nghị quyết số 161 /NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND huyện)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư (tr.VNĐ)	Nhu cầu bố trí vốn	Nguồn kiến thiết thị chính+chỉnh trang đô thị năm 2021	Ghi chú
I	**Tổng cộng**				**7.120,0**	**7.120,0**	**7.000,0**	
1	Nâng cấp, mở rộng Đường Lê Hồng Phong, TT Kbang (đ Quang Trung- Lê Lợi)	Thị trấn Kbang	L=316,32m; Trên cơ sở tận dụng mặt đường BTXM cũ rộng trung bình 4.0m, mặt đường sau khi thiết kế mở rộng đạt Bm=6.5m (Kể cả đan rãnh). Kết cấu mặt đường bằng Bê tông nhựa C12.5 dày 5cm trên lớp BTXM hiện hữu và mở rộng mới+ bó vỉa, đan rãnh, vỉa hè, hố trồng cây, hệ thống thoát nước và an toàn giao thông.	2021	1.820,0	1.820,0	1.820,0	
2	Nâng cấp mở rộng Đường Lý Thái Tổ, TT Kbang (đ Quang Trung- Phan Đình Phùng)	Thị trấn Kbang	L=497,10m; Trên cơ sở tận dụng mặt đường cũ , mặt đường sau khi thiết kế mở rộng đạt Bm=7.0m (Kể cả đan rãnh), kết cấu mặt đường bằng BTN dày 7cm trên lớp cấp phối đá dăm+ bó vỉa, đan rãnh, vỉa hè, hố trồng cây, hệ thống thoát nước và an toàn giao thông.	2021	4.050,0	4.050,0	4.050,0	
3	Nâng cấp, mở rộng đường lên nghĩa trang Liệt sĩ huyện Kbang (đoạn Quang Trung-Cổng phụ)	Thị trấn Kbang	L=286.06m. Nền đường: thiết kế rộng Bn=7.0m. Mặt đường: Trên cơ sở mặt đường BTXM cũ rộng 3.0m, tiến hành mở rộng mặt đường đạt Bm=5.0m. Kết cấu mặt bằng BTXM đá 2x4 M250 dày 20cm. Láng nhựa 2 lớp trên toàn bộ mặt đường+ hệ thống thoát nước.	2021	700,0	700,0	700,0	
4	Vỉa hè phía Tây bờ kè Suối Đăk Lốp	Thị trấn Kbang	Bó vỉa, vỉa hè, hố trồng cây và hệ thống thoát nước	2021	550,0	550,0	430,0	